

Số: 209/2026/QĐST-DS

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 02 năm
2026*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 2148/2025/TLST-DS ngày 18/12/2025 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng dụng”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V1

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Viết Quý D, ông Hồ Sỹ H, ông Nguyễn Văn L, ông Nguyễn Phước V, bà Nguyễn Thị Thùy T – Cùng Địa chỉ liên hệ: Tầng A, Tòa nhà A, Số I C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Ông Trần Lê Trung K

Địa chỉ: Số I đường N, phường C (trước là tổ B, khu phố B, phường C, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng TMCP V1 và ông Trần Lê Trung K thống nhất tính đến ngày 03/02/2026, ông Trần Lê Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP V1 tổng cộng số tiền 85.509.473đồng (T1 mười lăm triệu, năm trăm lẻ chín ngàn, bốn trăm bảy mươi ba đồng), trong đó tiền nợ gốc là 47.579.535đồng (Bốn mươi bảy triệu, năm trăm bảy mươi chín ngàn, năm trăm ba mươi lăm đồng), tiền lãi là 37.929.938đồng (Ba mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi chín ngàn, chín trăm ba mươi tám đồng) theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 27/6/2024.

2.2 Ngân hàng TMCP V1 và ông Trần Lê Trung K thống nhất ông Trần Lê Trung K trả cho Ngân hàng TMCP V1 tổng số tiền tính đến ngày 03/02/2026 là 85.509.473đồng (T1 mười lăm triệu, năm trăm lẻ chín ngàn, bốn trăm bảy mươi ba đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 04/02/2026 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 27/6/2024 vào ngày 03/4/2026.

2.3 Việc thanh toán tiền do Ngân hàng TMCP V1 và ông Trần Lê Trung K tự thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền

2.4 Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Lê Trung K chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.137.737đồng (Hai triệu, một trăm ba mươi bảy ngàn, bảy trăm ba mươi bảy đồng). H1 lại số tiền tạm ứng án phí là 1.965.258đồng (Một triệu, chín trăm sáu mươi lăm ngàn, hai trăm năm mươi tám đồng) cho Ngân hàng TMCP V1 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0043807 ngày 28/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 2-TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Hải Quỳnh Anh